

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN LÚC  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày: 28-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hùng Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Dương Công Danh

Bà Võ Thị Luynh Thuy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Huỳnh Vũ Hoàn L**, tên gọi khác: không, sinh năm 1990 tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: C1/20, ấp A, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Hoàng K, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1961; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Hồng Ng (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; Tiền án: không; Tiền sự: Năm 2016, tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng tại Trường lao động và giải quyết việc làm số 3, tháng 12/2017 thì chấp hành xong; Ngày 29/01/2019, tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức, đã chấp hành xong ngày 21/8/2020; Ngày 24/6/2021, Công an xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt tiền 1.500.000đ, đã nộp phạt xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2022 cho đến nay, có mặt.

**- Bị hại:** Công ty TNHH một thành viên T T L.A.

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện B, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Thanh L1, sinh năm 1962. Chức vụ: Giám đốc.

ĐKTT: Số 184/25B đường A, phường B, quận X, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị R, sinh năm 1961

ĐKTT: Số C1/20 ấp A, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

2. Sơn Thị Chi N, sinh năm 1988 (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt)

3. Thạch Phia R1, sinh năm 1988 (vắng mặt - có đơn xin vắng mặt)

Cùng ĐKTT: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: Ấp B, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Hồng T, sinh năm 1986

ĐKTT: Số C4/10 khu phố A, thị trấn T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, Huỳnh Vũ Hoàn L điều khiển xe mô tô loại Dream biển số 52N6-4824, phía trước ba-ga xe chở theo giỏ xách nylon chứa một số công cụ cắt khóa từ nhà ở C1/20, ấp A, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh đi theo tuyến đường Tỉnh lộ 830D vắng người tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, L đến kho xưởng Công ty TNHH MTV T T L.A, địa chỉ ấp A, xã M, huyện B (gọi tắt là Công ty) do anh Huỳnh Thanh L1 làm Giám đốc, cửa kho xưởng Công ty được khóa bằng 02 ổ khóa bên ngoài, quan sát xung quanh không có người, L điều khiển xe chạy lại gần kho xưởng, dựng xe rồi lấy trong giỏ xách ra 01 cây kiềm cộng lực, 01 cây mỏ lét, 01 cây dao, 01 cây xà ben để cắt khoen cửa kho xưởng. Sau khi bẻ gãy khoen cửa xong, L kéo cửa rộng khoảng 0,5 mét để đi vào bên trong thấy nhiều máy Điamo được sắp xếp thành đống ở góc tường, L lấy 02 máy Điamo mang ra bỏ lên phía sau yên xe chở đi đến tiệm thu mua phế liệu (không biển hiệu) thuộc ấp B, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) nói có một số máy Điamo hư cần bán, thì người phụ nữ đồng ý mua. L gửi lại 02 máy Điamo cho tiệm thu mua phế liệu rồi tiếp tục điều khiển xe quay lại kho xưởng Công ty khoảng 4-5 lần, mỗi lần lấy khoảng từ 2-3 máy Điamo đem đến tiệm thu mua phế liệu, đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày thì dừng lại. L bán cho người thu mua phế liệu tất cả 13 máy Điamo được tổng số tiền 7.150.000đ, L lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 05/02/2022, L điều khiển xe mô tô loại Dream biển số 52N6-4824 chở Nguyễn Hồng T đến nhà người bạn tên Thảo (không rõ lai lịch) ở xã P, huyện B chơi thì lực lượng Công an xã P, huyện B kiểm tra phát hiện L còn chở theo giỏ xách nilong có chứa một số công cụ cắt khóa, L và T được mời về trụ sở làm việc. Qua đó, L khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 27/01/2022 tại kho xưởng của anh L1 thuộc ấp A, xã M, huyện B. Công an xã P chuyển vụ việc đến Công an xã M tiếp nhận nguồn tin tội phạm theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bến Lức định giá 13 máy Điamo có tổng giá trị 27.300.000đ.

Tại cáo trạng số 40/CT-VKSBL ngày 12-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tác động mẹ ruột là bà Nguyễn Thị R bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH MTV T T L.A số tiền 4.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L từ 01 năm 03 tháng đến 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 05/02/2022.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với nơi thu mua phế liệu của L, Cơ quan điều tra cho L tiến hành xác định địa điểm thì tiệm thu mua phế liệu thuộc ấp B, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh do chị Sơn Thị Chi N làm chủ, nhưng khi cho chị Chi N và L đối chất thì L xác định người thu mua 13 máy Điamo không phải chị Chi N, cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh điều tra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hồng T theo L đến nhà bạn Thảo (chưa rõ lai lịch) ở xã P chơi, T không biết L đem dụng cụ cắt khóa cũng như việc L thực hiện trộm cắp tài sản ngày 27/01/2022 ở ấp A, xã M, huyện B, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông Huỳnh Thanh L1 là người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH một thành viên T T L.A yêu cầu Huỳnh Vũ Hoàn L bồi thường số tiền 27.300.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận. Khấu trừ số tiền bà R là mẹ của bị cáo đã nộp bồi thường 4.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 23.300.000đ.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô loại Dream màu nho, biển số 52N6-4824, bị cáo L khai đây là xe do bị cáo mua không có giấy tờ, qua kiểm tra không tìm thấy dữ liệu xe, bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 giỏ xách màu xanh có chiều dài 70cm, rộng 40cm; 01 kiếm cộng lực có chiều dài 60cm màu tím, ốp tay cầm nhựa dài 12cm màu đen; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 30cm; 01 con dao có lưỡi dài 30cm, lưỡi dao rộng nhất 07cm, cán dao dạng ống bằng kim loại dài 35cm, đường kính 2.5cm; 01 cây xà ben chữ L có chiều dài 70cm, một đầu nhỏ đỉnh chữ V, một đầu dẹp bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội; 01 nón bảo hiểm màu đen có sọc dọc màu đỏ, dòng chữ Honda Chín Hải; 01 đôi dép quai ngang màu đen có dòng chữ Fendi màu trắng; 01 cây đèn pin đội đầu màu đen đề nghị tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

- 01 USB chứa ảnh và đoạn ghi hình vụ trộm ngày 27/01/2022 đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng

truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ ngày 27/01/2022, Huỳnh Vũ Hoàn L điều khiển xe mô tô loại Dream biển số 52N6-4824, đem theo giỏ xách đựng công cụ cắt khóa đến kho xưởng Công ty TNHH MTV T T L.A địa chỉ ấp A, xã M, huyện B do anh Huỳnh Thanh L1 làm Giám đốc. L lén lút sử dụng công cụ cắt khoen ổ khóa cửa xưởng Công ty vào bên trong kho lấy trộm 13 máy Điamo trị giá 27.300.000đ đem bán cho người thu mua phế liệu ở xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh được 7.150.000đ, tiêu xài cá nhân hết. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Nguyễn Thị R bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH MTV T T L.A số tiền 4.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với nơi thu mua phế liệu của L, Cơ quan điều tra cho L tiến hành xác định địa điểm thì tiệm thu mua phế liệu thuộc ấp B, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh do chị Sơn Thị Chi N làm chủ, nhưng khi cho chị Chi N và L đối chất thì L xác định người thu mua 13 máy Điamo không phải chị Chi N, cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh điều tra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hồng T theo L đến nhà bạn Thảo (chưa rõ lai lịch) ở xã P để chơi, Tâm không biết L đem dụng cụ cắt khóa cũng như việc L thực hiện trộm cắp tài sản ngày 27/01/2022 ở ấp A, xã M, huyện B, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông Huỳnh Thanh L1 là người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH một thành viên Trường Thịnh L.A yêu cầu Huỳnh Vũ Hoàn L bồi thường số tiền 27.300.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại xét thấy phù hợp nên áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 27.300.000đ. Khấu trừ số tiền bà R là mẹ của bị cáo đã nộp bồi thường thay bị cáo là 4.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 23.300.000đ.

[6] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô loại Dream màu nho, biển số 52N6-4824, bị cáo L khai đây là xe do bị cáo mua không có giấy tờ, qua kiểm tra không tìm thấy dữ liệu xe, bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 giỏ xách màu xanh có chiều dài 70cm, rộng 40cm; 01 kiếm cộng lực có chiều dài 60cm màu tím, ốp tay cầm nhựa dài 12cm màu đen; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 30cm; 01 con dao có lưỡi dài 30cm, lưỡi dao rộng nhất 07cm, cán dao dạng ống bằng kim loại dài 35cm, đường kính 2.5cm; 01 cây xà ben chữ L có chiều

dài 70cm, một đầu nhỏ định chữ V, một đầu dẹp bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội; 01 nón bảo hiểm màu đen có sọc dọc màu đỏ, dòng chữ Honda Chín Hải; 01 đôi dép quai ngang màu đen có dòng chữ Fendi màu trắng; 01 cây đèn pin đội đầu màu đen của bị cáo xét thấy giá trị không lớn và bị cáo cũng không có ý kiến gì nên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

- 01 USB chứa ảnh và đoạn ghi hình vụ trộm ngày 27/01/2022 nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05-02-2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 28-6-2022 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T T L.A số tiền 27.300.000đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ số tiền bà R là mẹ của bị cáo L đã nộp bồi thường thay bị cáo là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) (Giấy nộp tiền vào tài khoản số GL19758/1 của Kho bạc nhà nước), bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 23.300.000đ (Hai mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô loại Dream màu nho, biển số 52N6-4824.

- Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xách màu xanh có chiều dài 70cm, rộng 40cm; 01 kiếm cộng lực có chiều dài 60cm màu tím, ốp tay cầm nhựa màu đen dài 12cm màu đen; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 30cm; 01 con dao có lưỡi dài 30cm, lưỡi dao rộng nhất 07cm, cán dao dạng ống bằng kim loại dài 35cm, đường kính 2.5cm; 01 cây xà ben chữ L có chiều dài 70cm, một đầu nhỏ đỉnh chữ V, một đầu dẹp; 01 nón bảo hiểm màu đen có sọc dọc màu đỏ, dòng chữ Honda Chín Hải; 01 đôi dép quai ngang màu đen có dòng chữ Fendi màu trắng; 01 cây đèn pin đội đầu màu đen.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa ảnh và đoạn ghi hình vụ trộm ngày 27/01/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Huỳnh Vũ Hoàn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.165.000 (một triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hùng Cường**